

UBND TỈNH TÂY NINH
VĂN PHÒNG

Số: 6075 /VP-NC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 14 tháng 7 năm 2023

V/v chuyển Công văn số 514/CV-
ĐHCNMD ngày 10/7/2023 của Trường
Đại học Công nghệ Miền Đông

Kính gửi: Sở Nội vụ.

UBND tỉnh nhận được Công văn số 514/CV-ĐHCNMD ngày 10/7/2023 của Trường Đại học Công nghệ Miền Đông về việc hỗ trợ, phối hợp thực hiện công tác tuyển sinh trình độ Thạc sĩ đợt 1 năm 2023.

Văn phòng UBND tỉnh chuyển văn bản nêu trên đến Sở Nội vụ để biết, thực hiện.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu: VT, PNC.

Quý

CHÁNH VĂN PHÒNG



Đoàn Minh Long

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ MIỀN ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 514/CV-ĐHCNMĐ

Đồng Nai, ngày 10 tháng 7 năm 2023

V/v: Hỗ trợ, phối hợp thực hiện công tác
tuyển sinh trình độ Thạc sĩ đợt 1 năm 2023

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH

Số: 45HH
Ngày: 13/7/2023

ĐẾN

Chuyển: *nc*

Kính gửi : Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh

Trường Đại học Công nghệ Miền Đông là một Trường Đại học thành viên của Tập đoàn Giáo dục Nguyễn Hoàng (NHG). Trải qua gần 10 năm xây dựng và phát triển, Trường Đại học Công nghệ Miền Đông đã vươn mình thành đại học đa ngành, đa lĩnh vực, định hướng phát triển thành một đại học thông minh, đồng thời khẳng định uy tín và chất lượng đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực có trình độ cao phục vụ phát triển đất nước.

Nhằm thực hiện chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2021-2030, trong năm 2023, Nhà trường đã hoàn thiện các đề án mở ngành đào tạo sau đại học như: Thạc sĩ Luật kinh tế, Thạc sĩ Dược lý và dược lâm sàng, Chuyên khoa I Tổ chức và quản lý dược. Hiện tại, Trường đã ban hành Quyết định số 92/QĐ-ĐHCNMĐ về việc mở ngành đào tạo trình độ **Thạc sĩ, ngành Luật kinh tế** (mã ngành: 8380107), thời gian đào tạo 18 tháng và thực hiện tuyển sinh 03 đợt trong năm, bắt đầu từ tháng 06 năm 2023.

Với mong muốn góp phần bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực Pháp luật, đặc biệt là ngành Luật kinh tế đáp ứng nhu cầu, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, khu vực Đông Nam Bộ và cả nước nói chung, Trường Đại học Công nghệ Miền Đông kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh hỗ trợ, phối hợp cùng nhà trường trong công tác quảng bá tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2023 trong và ngoài đơn vị (thông báo kèm theo).

Thay mặt tập thể Ban Giám hiệu, cán bộ - giảng viên - nhân viên của Trường, xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- KT, SĐH-ĐTNH, TS-TT (để p/h);
- Lưu: HC-NS; SĐH-ĐTNH.

HIỆU TRƯỞNG *SV*



PHẠM VĂN SONG

THÔNG BÁO TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2023 ĐỢT 1
NGÀNH LUẬT KINH TẾ (MÃ NGÀNH: 8380107)

Trường Đại học Công nghệ Miền Đông thông báo tuyển sinh trình độ thạc sĩ ngành Luật Kinh tế (mã ngành: 8380107) Đợt 1 năm 2023 như sau:

1. NGÀNH TUYỂN SINH VÀ CHỈ TIÊU DỰ KIẾN

- Ngành tuyển sinh: **LUẬT KINH TẾ**
- Trình độ: Thạc sĩ (*định hướng ứng dụng*)
- Mã ngành: 8380107
- Chỉ tiêu dự kiến: 50

2. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO

- **Hình thức đào tạo:** chính quy không tập trung
- **Thời gian đào tạo:** 18 tháng
- **Tổ chức đào tạo:** Trực tiếp kết hợp trực tuyến (các ngày cuối tuần).
- **Bằng cấp:** Học viên hoàn thành đầy đủ các học phần trong chương trình đào tạo (60 tín chỉ), bảo vệ thành công đề án tốt nghiệp sẽ được cấp bằng Thạc sĩ Luật kinh tế của Trường Đại học Công nghệ Miền Đông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH, ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

- 3.1. Phương thức tuyển sinh:** xét tuyển; xét tuyển kết hợp phỏng vấn và thi tuyển đối với môn Tiếng Anh.
- 3.2. Đối tượng dự tuyển:** là công dân Việt Nam hoặc công dân nước ngoài.
- 3.3. Điều kiện dự tuyển:**
- 3.3.1. Điều kiện tuyển thẳng:**

Người dự tuyển là người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc tương đương trở lên) ngành phù hợp với ngành đăng ký xét tuyển thẳng và có năng lực ngoại ngữ được quy định tại *Phụ lục I*, gồm một trong các đối tượng sau:

- Người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy (hoặc trình độ tương đương trở lên) với chương trình đào tạo từ 150 tín chỉ trở lên tốt nghiệp đúng thời hạn theo Quy chế đào tạo trình độ đại học hiện hành;
- Người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy loại giỏi có điểm trung bình tích lũy từ 8.0 trở lên (theo thang điểm 10) hoặc từ 3.2 trở lên (theo thang điểm 4.0);

- Người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy là thủ khoa của ngành;
- Người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học đạt giải nhất, nhì, ba các kỳ thi Olympic sinh viên (giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học của Bộ Giáo dục và Đào tạo; giải thưởng Eureka và các giải thưởng khoa học công nghệ cấp quốc gia, quốc tế được tổ chức ở trong và ngoài nước);
- Thời gian tốt nghiệp đại học tối đa tính từ ngày tốt nghiệp đến ngày nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng: không giới hạn.
- **Phương thức xét tuyển:** Xét hồ sơ

3.3.2. Điều kiện xét tuyển:

- Người dự tuyển là người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp quy định tại *Phụ lục II* với ngành đăng ký xét tuyển;
- Người nước ngoài đã tốt nghiệp trình độ đại học ngành phù hợp theo quy định tại *Phụ lục II* và có năng lực ngoại ngữ được quy định tại *Phụ lục I*;
- **Phương thức xét tuyển:** Xét hồ sơ và phỏng vấn chuyên môn.

3.3.3. Điều kiện xét tuyển kết hợp thi tuyển môn Tiếng Anh

- Các đối tượng không thuộc trường hợp tuyển thẳng và xét tuyển, có bằng đại học hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) thuộc ngành phù hợp có nhu cầu tham gia đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn;
- Thi tuyển môn Tiếng Anh đối với người dự tuyển chưa đạt điều kiện về năng lực ngoại ngữ được quy định tại *Phụ lục I*;
- **Phương thức xét tuyển:** xét hồ sơ và phỏng vấn chuyên môn, kết hợp tổ chức thi Tiếng Anh được quy định tại *Phụ lục II*. Các trường hợp ngành gần, ngành khác cần phải học tập bổ sung kiến thức trước khi xét tuyển.

Lưu ý: Các văn bằng và bằng điểm do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cần phải được chứng thực và nộp kèm văn bản công nhận của Trung tâm công nhận văn bằng, Cục Quản lý chất lượng – Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông tin liên hệ:

Địa chỉ: 30 Tạ Quang Bửu, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 0243.868.4996; Email: cnvb@moet.edu.vn; Website: <https://naric.edu.vn>

4. ĐỐI TƯỢNG VÀ CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

4.1. Đối tượng ưu tiên

a. Người có thời gian công tác liên tục từ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b. Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c. Con liệt sĩ;

d. Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

e. Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 02 năm trở lên tại địa phương được quy định tại điểm a khoản này;

f. Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được cơ quan có thẩm quyền xác nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học.

4.2. Chính sách ưu tiên:

Người dự tuyển thuộc đối tượng ưu tiên đã kể trên (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả 10% trên tổng điểm môn thi Tiếng Anh và điểm xét tuyển.

5. KẾ HOẠCH TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO DỰ KIẾN

STT	Nội dung	Thời gian
1	Phát hành và nhận hồ sơ tuyển sinh (trực tuyển)	01/6/2023 ~ 20/7/2023
2	Thời gian học tập bổ sung kiến thức	22/7/2023 ~ 10/8/2023
3	Thời gian ôn thi môn Tiếng Anh	22/7/2023 ~ 10/8/2023
4	Thí sinh nhận giấy báo dự tuyển	24/7/2023 ~ 30/7/2023
5	Phỏng vấn xét tuyển	12, 13/8/2023
6	Thi tuyển môn Tiếng Anh	19/8/2023
7	Thí sinh nhận giấy báo trúng tuyển	24/8/2023 ~ 31/8/2023
8	Lễ khai giảng	Tháng 9/2023
9	Thời gian đào tạo	09/2023 ~ 03/2025

6. HỌC PHÍ VÀ CÁC KHOẢN PHÍ, LỆ PHÍ LIÊN QUAN

Mức thu dịch vụ tuyển sinh:

- Lệ phí xét tuyển: 200.000 đ/thí sinh
- Lệ phí ôn thi môn Tiếng Anh: 2.000.000 đ/thí sinh
- Lệ phí thi môn Tiếng Anh: 300.000 đ/thí sinh
- Học phí bổ sung kiến thức: 500.000 đ/tín chỉ

- Lệ phí phúc khảo: 100.000 đ/môn

Mức thu học phí:

- Học phí toàn khóa học dự kiến: 66.000.000 đ (60 tín chỉ)

Mức thu khác: *Gia hạn thời gian học tập tính theo Quý: học phí của năm gia hạn.*

7. DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP, NGÀNH GẦN, NGÀNH KHÁC (Phụ lục II)

8. DANH MỤC HỒ SƠ DỰ TUYỂN(*)

TT	Danh mục hồ sơ dự tuyển	Ghi chú
1	Phiếu đăng ký dự tuyển trình độ Thạc sĩ theo mẫu (Phụ lục III)	Khai báo trực tuyến và đăng tải hồ sơ
2	Bằng tốt nghiệp đại học, bảng điểm đại học (bản sao công chứng)	Đăng tải hồ sơ
3	Minh chứng các giải thưởng khoa học và bài báo công bố của thí sinh có liên quan đến ngành/chuyên ngành dự tuyển (nếu có)	Đăng tải hồ sơ
4	Minh chứng về văn bằng, chứng chỉ trình độ ngoại ngữ	Đăng tải hồ sơ
5	Hình 4x6 cm, rõ nét, chụp trong thời gian không quá 06 tháng (chuẩn hộ chiếu)	Đăng tải hồ sơ
6	Minh chứng đối tượng ưu tiên	Đăng tải hồ sơ
7	Giấy khám sức khỏe theo quy định	Đăng tải hồ sơ
*Người dự tuyển khai báo trực tuyến và gửi toàn bộ hồ sơ (bản cứng) về Trường Đại học Công nghệ Miền Đông		

9. ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO

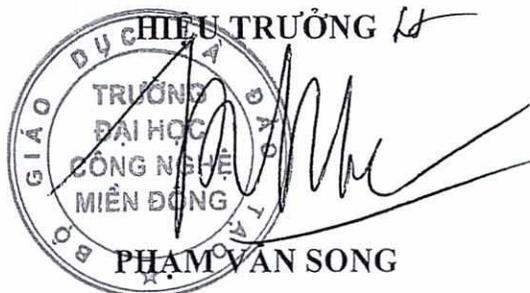
Trường Đại học Công nghệ Miền Đông, Quốc lộ 1A, Khu phố Trần Hưng Đạo, Thị trấn Dầu Giây, Huyện Thống Nhất, Đồng Nai.

10. THÔNG TIN LIÊN HỆ

- Viện Sau đại học và Đào tạo ngắn hạn, Trường Đại học Công nghệ Miền Đông, Quốc lộ 1A, Khu phố Trần Hưng Đạo, Thị trấn Dầu Giây, Huyện Thống Nhất, Đồng Nai.
- Điện thoại tư vấn tuyển sinh: 02516.554.777
- Website: <https://mit.vn/Vien-sdh-dtnh-pb31>

Nơi nhận:

- SĐH-ĐTNH; KT-QT-L;
- KT, TS-TT (để p/h);
- Website trường;
- Lưu: HC-NS; SĐH-ĐTNH.





PHỤ LỤC I

VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ, CHỨNG NHẬN ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT CHUẨN TRÌNH ĐỘ B1 VÀ B2

1. Bảng tham chiếu quy đổi một số văn bằng chứng chỉ ngoại ngữ tương đương Bậc 3 và Bậc 4 Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam áp dụng trong tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ (kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ /Văn bằng	Trình độ/Thang điểm	
			Tương đương Bậc 3	Tương đương Bậc 4
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30 - 45	46 - 93
		TOEFL ITP	450-499	
		IELTS	4.0 - 5.0	5.5 - 6.5
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/ Linguaskill. Thang điểm: 140-159	B2 First/B2 Business Vantage/ Linguaskill. Thang điểm: 160-179
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF: 300-399 Văn bằng DELF B1 Diplôme de Langue	TCF: 400-499 Văn bằng DELF B2 Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B1	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF Bậc 3 (TDN 3)	TestDaF Bậc 4 (TDN 4)
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Bậc 3	HSK Bậc 4
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4	N3
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-1	ТРКИ-2

Ghi chú: Trình độ ngoại ngữ theo chuẩn đầu vào và chuẩn đầu ra phải cùng một ngôn ngữ.

2. Chứng chỉ tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam ban hành kèm theo Thông báo số 144/TB-QLCL ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Cục Quản lý chất lượng (Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Tên đơn vị	Ngày được phê duyệt
1.	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng	06/12/2018
2.	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế	06/12/2018
3.	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội	06/12/2018
4.	Trường Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh	06/12/2018
5.	Trường Đại học Cần Thơ	14/05/2019
6.	Trường Đại học Hà Nội	14/05/2019
7.	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	14/05/2019
8.	Đại học Thái Nguyên	14/05/2019
9.	Trường Đại học Vinh	07/11/2019
10.	Học viện An ninh Nhân dân	13/12/2019
11.	Trường Đại học Sài Gòn	07/02/2020
12.	Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh	20/02/2020
13.	Trường Đại học Trà Vinh	06/03/2020
14.	Trường Đại học Văn Lang	12/03/2020
15.	Trường Đại học Quy Nhơn	08/09/2020
16.	Trường Đại học Tây Nguyên	02/02/2021
17.	Trường Đại học Công nghiệp Tp. Hồ Chí Minh	09/04/2021
18.	Học viện Báo chí Tuyên truyền	23/04/2021
19.	Trường Đại học Công nghệ Thực phẩm Tp. Hồ Chí Minh	15/10/2021
20.	Trường Đại học Thương mại	21/12/2021
21.	Học viện Khoa học Quân sự	27/12/2021
22.	Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn – ĐHQG TPHCM	10/05/2022
23.	Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Tp. Hồ Chí Minh	10/05/2022
24.	Học viện Cảnh sát Nhân dân	12/05/2022
25.	Đại học Bách khoa Hà Nội	17/08/2022
26.	Trường Đại học Nam Cần Thơ	12/09/2022

Lưu ý: chỉ chấp nhận các chứng chỉ được tổ chức thi sau ngày Bộ Giáo dục và Đào tạo có văn bản cho phép các đơn vị tổ chức thi, cấp văn bằng, chứng chỉ; và đúng mẫu chứng chỉ quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo Quyết định số 5023/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 11 năm 2017 về các mẫu chứng chỉ của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam do Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành.



PHỤ LỤC II

DANH MỤC NGÀNH PHÙ HỢP, NGÀNH GẦN, NGÀNH KHÁC VÀ YÊU CẦU BỔ SUNG KIẾN THỨC

Nhóm	Tên ngành, nhóm ngành, mã ngành	Yêu cầu bổ sung kiến thức
1. Ngành phù hợp	Luật 7380101 Luật hiến pháp và luật hành chính 7380102 Luật dân sự và tố tụng dân sự 7380103 Luật hình sự và tố tụng hình sự 7380104 Luật kinh tế 7380105 Luật quốc tế 7380106 Khác 73890	Không
2. Ngành gần	Kinh doanh (mã: 73401), Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm (mã: 73402), Kế toán – Kiểm toán (mã: 73403), Quản trị - Quản lý (mã: 73404), Anh văn pháp lý, Giáo dục pháp luật và các ngành/chuyên ngành đào tạo khác cùng nhóm ngành.	1. Lý luận Nhà nước và pháp luật 2. Luật Hiến pháp 3. Luật thương mại 4. Luật lao động 5. Luật dân sự và tố tụng dân sự
3. Ngành khác	Các ngành có trình độ đào tạo khác từ 10% đến 40% tổng số tiết học hoặc tín chỉ của khối kiến thức ngành so với ngành dự tuyển mà không được liệt kê ở Nhóm 1 và Nhóm 2	1. Lý luận Nhà nước và pháp luật 2. Luật Hiến pháp 3. Luật thương mại 4. Luật lao động 5. Luật dân sự và tố tụng dân sự 6. Luật thuế và luật đầu tư 7. Luật cạnh tranh và luật sở hữu trí tuệ

Mặt trong mẫu chứng chỉ ngoại ngữ do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định:

Mặt sau

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM Independence – Freedom – Happiness		CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc	
CERTIFICATE OF PROFICIENCY		CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ	
IN(1)		Ngôn ngữ:(1)	
Level:.....(2)		Bậc:.....(2)	
.....(3)	(3)	
This is to certify that		Cấp cho	
Full name(4)	Họ và tên(4)	Date of birth(5)	Ngày sinh(5)
Has taken the Foreign Language Proficiency Assessment Exam based on the 6-level Foreign Language Proficiency Framework for Vietnam		Đã tham dự kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	
Date of exam(6)	Ngày thi(6)	Overall Score(7)	Điểm thi(7)
Listening:(8)	Reading:(8)	Nghe:(8)	Đọc:(8)
Speaking:(8)	Writing:(8)	Nói:(8)	Viết:(8)
.....(9)		(9) .. ngày .. tháng .. năm... (Ký, đóng dấu)	
Decision number:(11)	Số Quyết định:(11)	Certificate number:(12)	Số chứng chỉ:(12)
Reference number:(13)	Số vào sổ cấp chứng chỉ:(13)		

3. Các trường hợp miễn thi ngoại ngữ khác

3.1. Người dự tuyển là công dân Việt Nam được miễn thi ngoại ngữ khi có một trong các minh chứng sau:

- Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài mà trong đó ngôn ngữ giảng dạy là ngôn ngữ của môn thi ngoại ngữ, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;
- Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc các chương trình liên kết, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng; bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình giảng dạy bằng ngôn ngữ nước ngoài được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận;
- Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài là Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung, Nhật, Hàn;
- Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do Trường Đại học Công nghệ Miền Đông cấp trong vòng 02 năm tính từ ngày tốt nghiệp đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự tuyển.

3.2. Người dự tuyển là công dân nước ngoài, lưu học sinh Hiệp định (là người nước ngoài được tiếp nhận học tập tại Việt Nam và được Chính phủ Việt Nam cấp học bổng theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên) nếu đăng ký theo học các chương trình đào tạo bằng ngôn ngữ Tiếng Việt phải đạt trình độ Tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực Tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào

tạo được giảng dạy bằng Tiếng Việt; đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai theo quy định ngoại ngữ của cơ sở đào tạo (nếu có). Trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ thì được miễn yêu cầu về ngoại ngữ.

4. Tham gia kỳ thi ngoại ngữ

Nếu không có văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận hợp lệ nêu trên, thí sinh phải tham gia kỳ thi ngoại ngữ do Trường Đại học Công nghệ Miền Đông tổ chức trong các đợt tuyển sinh trình độ thạc sĩ hàng năm.

PHỤ LỤC III
PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Kính gửi: Hội đồng Tuyển sinh Sau đại học Trường Đại học Công nghệ Miền Đông

Tôi tên là:

Thuộc đối tượng xét tuyển sau:

Đối tượng	Đánh dấu ✓ vào đối tượng phù hợp
1. Tuyển thẳng	
Người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy (hoặc trình độ tương đương trở lên) với chương trình đào tạo từ 150 tín chỉ trở lên tốt nghiệp đúng thời hạn theo Quy chế đào tạo trình độ đại học hiện hành.	
Người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy loại giỏi có điểm trung bình tích lũy từ 8.0 trở lên (theo thang điểm 10) hoặc từ 3.2 trở lên (theo thang điểm 4.0).	
Người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học chính quy là thủ khoa của ngành.	
Người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học đạt giải nhất, nhì, ba các kỳ thi Olympic sinh viên (giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học của Bộ Giáo dục và Đào tạo; giải thưởng Eureka và các giải thưởng khoa học công nghệ cấp quốc gia, quốc tế được tổ chức ở trong và ngoài nước).	
2. Xét tuyển	
Người dự tuyển là người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp quy định tại Phụ lục II với ngành đăng ký xét tuyển.	
Người dự tuyển là người đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành gần/ngành khác quy định tại Phụ lục II với ngành đăng ký xét tuyển cần học bổ sung kiến thức.	<input type="checkbox"/> Nhóm 2 <input type="checkbox"/> Nhóm 3
Người nước ngoài đã tốt nghiệp trình độ đại học ngành phù hợp theo quy định tại Phụ lục II và có năng lực ngoại ngữ được quy định tại Phụ lục I.	
3. Xét tuyển thi môn Tiếng Anh	

Các đối tượng không thuộc trường hợp tuyển thẳng và xét tuyển, có bằng đại học hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) thuộc ngành phù hợp có nhu cầu tham gia đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn.	
Thi tuyển môn Tiếng Anh đối với người dự tuyển chưa đạt điều kiện về năng lực ngoại ngữ được quy định tại Phụ lục I.	

Ngành/Chuyên ngành đăng ký xét tuyển:.....

Xét tuyển ngoại ngữ để miễn thi môn ngoại ngữ (ghi rõ loại văn bằng, chứng chỉ):
.....

Đăng ký thi ngoại ngữ (nếu không có văn bằng/chứng chỉ xét tuyển để miễn thi):
.....

Địa chỉ liên lạc:

Số điện thoại:

Email:

Quá trình đào tạo đại học

Hình thức đào tạo: Chính quy; Chuyên tu; Tại chức; Mở rộng

Loại hình: Dài hạn; Ngắn hạn

Thời gian đào tạo: Từ..... đến:.....

Tốt nghiệp Trường/Viện:

Ngành học:

Điểm trung bình tích lũy: theo thang điểm 10:.....theo thang điểm 4:.....

Xếp hạng tốt nghiệp: (xuất sắc, giỏi, khá, trung bình khá, trung bình):

Nơi cấp, thời gian cấp:

Bài báo khoa học, đề tài NCKH, giải thưởng khoa học các cấp, tham gia các hội nghị khoa học quốc tế (nếu có)

Tôi cam đoan hồ sơ dự tuyển của tôi là đúng sự thật. Trường hợp có sai phạm trong hồ sơ, Hội đồng tuyển sinh Sau Đại học Trường Đại học Công nghệ Miền Đông có quyền hủy bỏ kết quả tuyển sinh.

Trân trọng./.

.....,ngày.....tháng.....năm 20.....

Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)